

Số: 58/QĐ-UBND

Kỳ Thu, ngày 21 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình:  
Phục hồi mặt đường BTXM các tuyến đường ngõ xóm xã Kỳ Thu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND xã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Báo cáo số 02/TB-TCKT ngày 20/5/2024 của Tài chính- kế toán xã về kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Phục hồi mặt đường BTXM các tuyến đường ngõ xóm xã Kỳ Thu;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư XDCB hạng mục hoàn thành:

- Tên công trình: Phục hồi mặt đường BTXM các tuyến đường ngõ xóm xã Kỳ Thu

- Chủ đầu tư: UBND xã Kỳ Thu.

- Địa điểm xây dựng: Thôn Đan Trung, Trung Giang, Thanh Hòa, xã Kỳ Thu, huyện Kỳ Anh

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):

Khởi công: Ngày 08 tháng 10 năm 2023

Hoàn thành: Ngày 24 tháng 11 năm 2023

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

1. Nguồn vốn đầu tư:

*ĐVT: Đồng*

Nguồn	TMĐT dự án	Giá trị phê duyệt quyết toán hạng mục hoàn thành	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng</b>	<b>1.390.297.000</b>	<b>1.299.263.000</b>	<b>511.246.000</b>	<b>788.017.000</b>
Vốn đầu tư công	1.390.297.000	1.299.263.000	511.246.000	788.017.000
Vốn khác	0	0	0	0

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	TMĐT	Giá trị quyết toán hạng mục hoàn thành
<b>Tổng số (làm tròn)</b>	<b>1.390.297.000</b>	<b>1.299.263.000</b>
1. GPMB	0	0
2. Xây dựng	1.141.329.975	1.139.365.000
3. Thiết bị	0	0
4. Quản lý dự án	34.513.818	24.159.000
5. Tư vấn	140.060.163	135.739.000
6. Chi phí khác	8.188.852	0
7. Dự phòng	66.204.640	0

3. Giá trị đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.  
4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>1.299.263.000</b>	<b>1.299.263.000</b>		
1. Tài sản cố định	1.299.263.000	1.299.263.000		
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:  
- Được phép tất toán nguồn chi phí đầu tư là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>1.299.263.000</b>	
1. Vốn đầu tư công	1.299.263.000	
2. Vốn khác	0	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 24 tháng 01 năm 2024 là:  
Tổng nợ phải thu: 0 đồng.  
Tổng nợ phải trả: 788.017.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (Đồng)	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Kỳ Thư	1.299.263.000	

3. Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán công trình theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

**Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Văn phòng HĐND - UBND xã, Tài chính- Kế toán ngân sách xã, các đơn vị liên quan và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;  
- Chủ tịch, PTC UBND;  
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Thiên**

